TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 7 - 2026
V/v: "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Nhân.

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi **-** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ*** tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 274/2026/HNGĐ-ST, ngày 30/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 16/6/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 162/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 02/72026, về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm K, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Trú tại: ấp M, xã K, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: Ông Lê Thanh D, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực BN, phường L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diễm K trình bày:

Bà và bị đơn kết hôn năm 2024, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã L, thành phố N, tỉnh Hậu Giang (cũ), hôn nhân hoàn toàn tự nguyện.

Thời gian đầu cuộc sống hạnh phúc; nhưng đến khoảng đầu năm 2025 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn không thể hoà giải được, bất đồng quan điểm, không có tiếng

nói chung đã cố gắng hàn gắn nhưng không được nên bà và bị đơn đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2025 cho đến nay. Xét thấy vợ chồng không thuận hoà, hạnh phúc gia đình không đạt được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa nên nay bà xin được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Bà và bị đơn có 01 con chung tên là Lê AD (nữ), sinh ngày 16/12/2024. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay do bận công việc gia đình nên bà có đơn xin được xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Lê Thanh D đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không trình bày lời khai cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không tham dự phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị Diễm K được ly hôn với ông Lê Thanh D; về con chung: giao cho nguyên đơn được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê AD (nữ), sinh ngày 16/12/2024 cho đến khi trưởng thành, bị đơn không cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diễm K có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn ông Lê Thanh D đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị Diễm K khởi kiện xin ly hôn với ông Lê Thanh D, đây là vụ kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều

28 Bộ luật tố tụng dân sự và ông Lê Thanh D có nơi cư trú tại phường L, thành phố Cần Thơ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diễm K và ông Lê Thanh D quen biết, tìm hiểu nhau một thời gian rồi đi đến hôn nhân. Ông bà được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (cũ), do đó hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

Thời gian đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc; nhưng thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, dẫn đến gia đình bất hòa, đã cố sức hàn gắn nhưng không được. Nguyên đơn và bị đơn đã ly thân từ tháng 3 năm 2025 cho đến nay, hiện tại mỗi người có một cuộc sống riêng. Nhận thấy nguyên đơn và bị đơn đã không sống chung trong một thời gian dài, ông bà không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị Diễm K được ly hôn với ông Lê Thanh D theo quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: 01 con chung tên là Lê AD (nữ), sinh ngày 16/12/2024. Hiện tại con chung Lê AD đang ở cùng nguyên đơn. Nhằm tránh gây xáo trộn cuộc sống của con chung nên Hội đồng xét xử thống nhất giao con chung Lê AD cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con chung nên bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm lom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lê Thanh D không ai được quyền cản trở.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án..

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị Diễm K được ly hôn ông Lê Thanh D.

Về con chung: Giao con chung tên là Lê AD (nữ), sinh ngày 16/12/2024 cho bà Nguyễn Thị Diễm K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Diễm K không yêu cầu ông Lê Thanh D cấp dưỡng nuôi con chung nên ông Lê Thanh D chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm lom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lê Thanh D không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diễm K phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)*. Chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0005617 ngày 30/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ thành án phí, nguyên đơn không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 13 – Cần Thơ;
- Phòng THA DS khu vực 13 – Cần Thơ;
- UBND phường L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim Cương